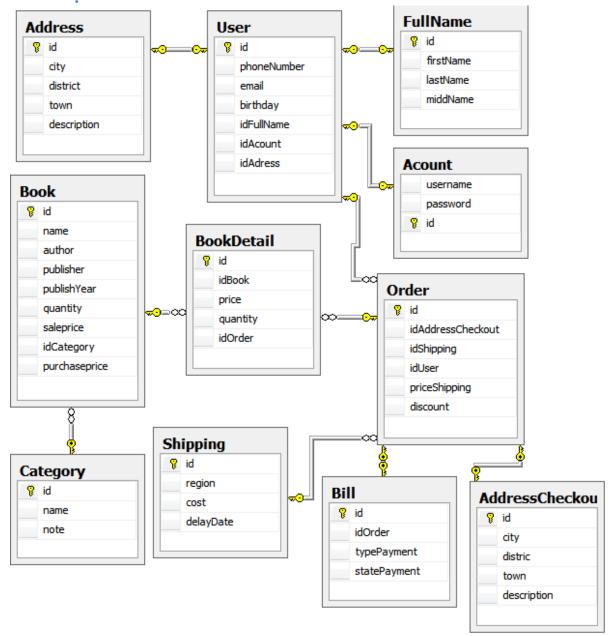
PHÁT TRIỂN HỆ PHẦN MỀM DỰA TRÊN EJB-J2EE

Tài liệu tham khảo này dành cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ phần mềm, Học viện CNBCVT

Giả sử ta có lược đồ CSDL xây dựng từ Biểu đồ lớp. Bài toán đặt ra là xây dựng các bean cho J2EE như thế nào? Tài liệu này hướng dẫn xây dựng session bean và entity bean từ lược đồ trên. Chú ý lược đồ CSDL ở đây chỉ là để tham khảo nhằm thể hiện các bước xây dựng bean như thế nào nên sinh viên không nên xem là chuẩn mực để tuân theo! Hy vọng nó có ích cho các bạn khi hoàn thành Bài tập lớn. Các bạn có ý kiến trao đổi hãy mail: tdque@yahoo.com

1. Cơ sở dữ liệu

1.1 Lược đồ



1.2 Giải thích

1.2.1 Book

Quantity:số lượng sách còn trong kho

Purchaseprice: giá cửa hàng nhập sách vào.

Saleprice:giá cửa hàng bán ra.

1.2.2 BookDetail

Chi tiết từng quyển sách khách hàng mua.

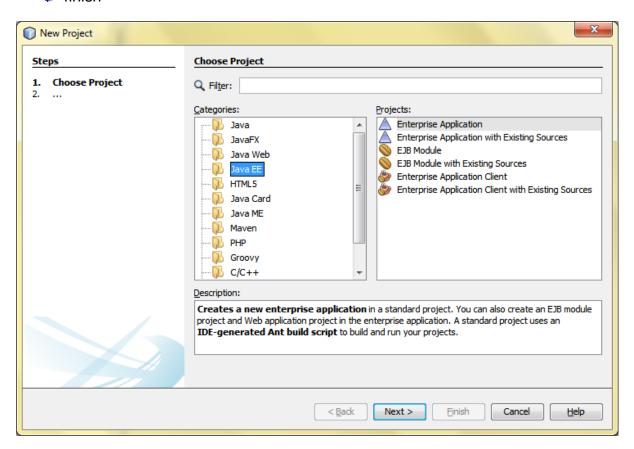
Price:giá khách hàng mua sách.

Quantity:số lượng quyển cho cuốn sách khách hàng mua.

2. Các bước tạo project, entity bean, session bean từ database

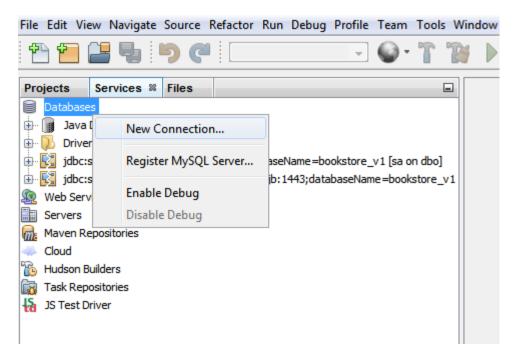
2.1 Tạo project gồm ejbmodul và webapplication

- Chon new Project
- ♣ Chon JavaEE
- Chon enterprise Application.
- Next
- Diền tên project
- Next
- finish

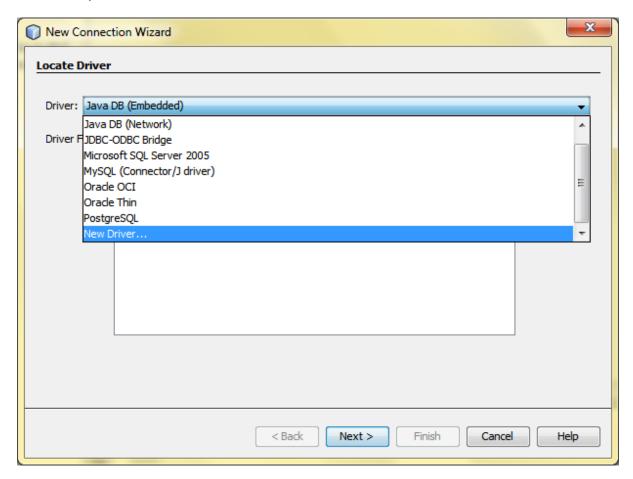


2.2 Tạo kết nối đến database

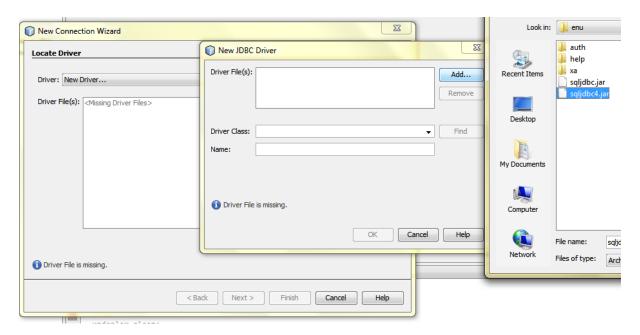
- Chọn thẻ Services
- Chuột phải vào Databses/New connection



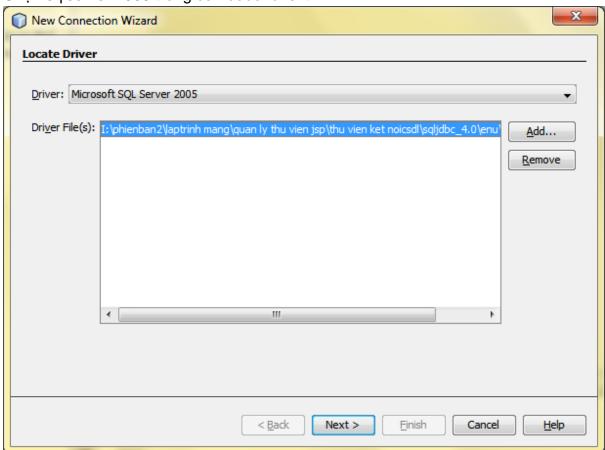
Chon new Driver/next



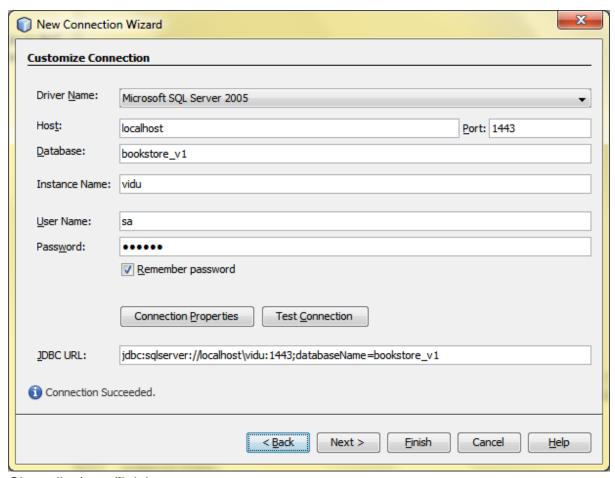
- Chon add
- ♣ Add thư viện kết nối cơ sở dữ liệu /ok



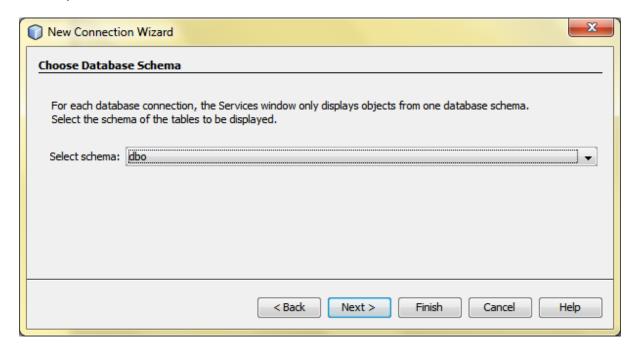
♣ Chon sqlserver 2005 trong combobox /next



- ♣ Điền thông tin phù hợp như hình dưới
- Chon testconnection
- ♣ Nếu thành công thì chọn next

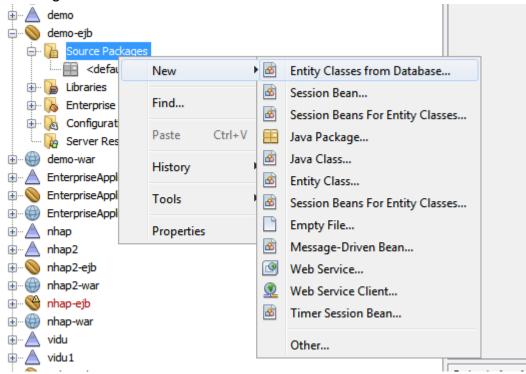


Chon dbo/next/finish

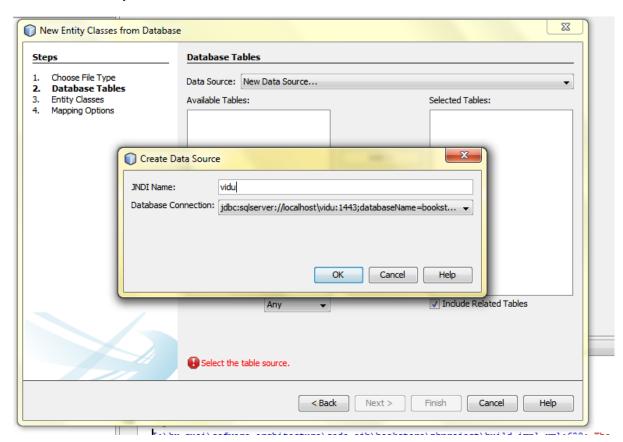


2.3 Tạo entitybean từ database

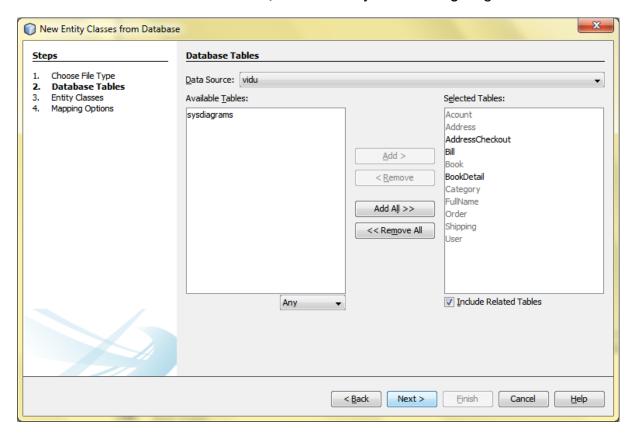
Chuột phải vào source Packages



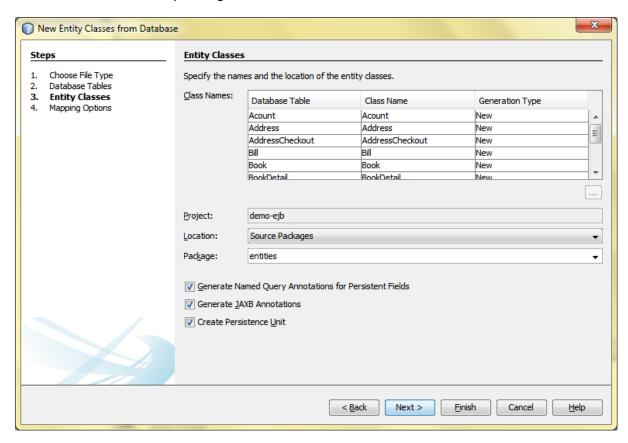
- Chon new datasource
- Chọn đến kết nối vừa tạo được ở trên
- Đặt tên cho jndi Name



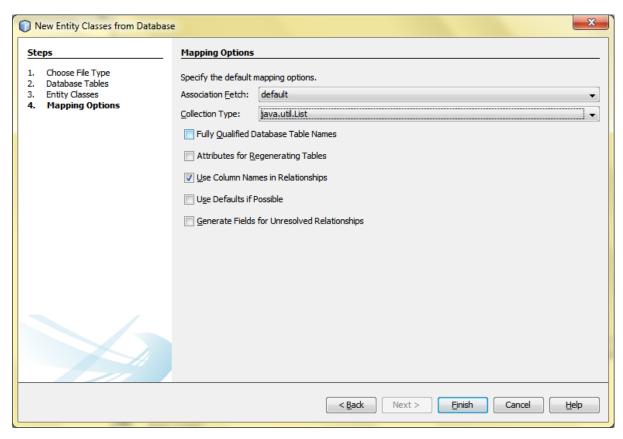
♣ Add các table mà muốn tạo thành entity bean tương ứng/next



Đặt tên cho package



Chon trong collection type là java.until.List/finish



- ♣ Kết quả được các lớp thực thể tương ứng
- Nội dung bên trong mỗi lớp thực thể này gồm có tên các câu truy vấn vào cơ sở dữ liệu
- ♣ Các thuộc tính và phương thức get/set

```
bookstore_v1
bookstore_v1-ejb
bookstore_v1-war
                                                                          Source History 🔯 👼 - 👼 - 🍳 🐶 😂 📮 🌳 😓 🦠 🔯 🗐 🎱 🕳 🚅
  demo
demo-ejb
Source Packages
                                                                                    @XmlRootElement
                                                                                   @NamedQueries({
     @NotNull
                                                                                        @NotNull
@Size(min = 1, max = 50)
@Column(name = "username")
private String username;
                                                                                         @Size(max = 50)
@Column(name = "password")
   Libraries
Enterprise Beans
Configuration Files
Server Resources
                                                                                         private String password;
                                                                                        @Hasic(optional = false)
@NotNull
@Column(name = "id")
  demo-war

EnterpriseApplication2

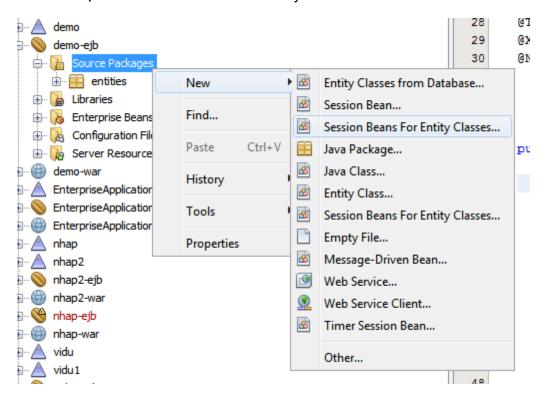
EnterpriseApplication2-ejb

EnterpriseApplication2-war
                                                                                         private Integer id;
@OneToOne(cascade = CascadeType.ALL, mappedBy = "acount")
hap - war nhap-war nhap-war nhap-war widu
                                                                                        private User user;
                                                                                      public Acount(Integer id) {
```

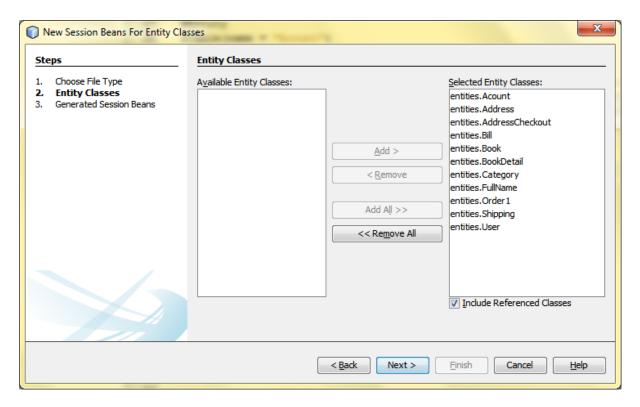
2.4 Tao sessionbean từ entitybean

Sau khi có entity bean tạo từ cơ sở dữ liệu thì cần phải có các session bean để lưu trữ trạng thái của client bên phía server hoặc chứa các phương thức để thực hiện các câu truy vấn đến cơ sở dữ liệu

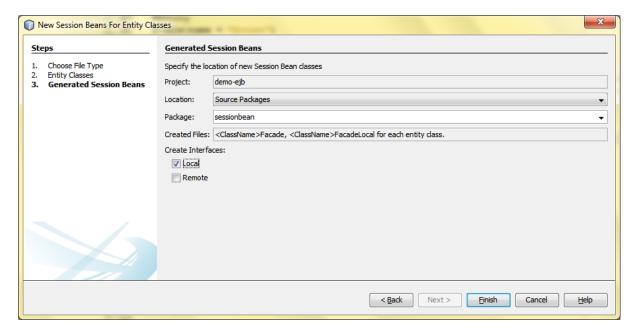
- Chuột phải vào source package
- Chon new/session bean for entity classes



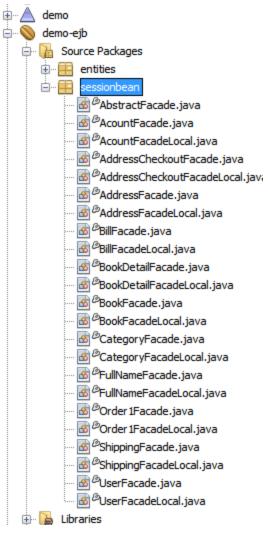
- 4 Add các entity mà muốn tạo session bean sang
- Next



- Đặt tên cho package
- Chọn local hoặc remote tùy vào mục đích sử dụng



- Kết quả được như hình bên dưới
- Gồm các interface facadelocal tương ứng với mỗi lớp để chứa tên các phương thức.
- Các lớp façade định nghĩa chi tiết các phương thức trong interface facadelocal
- 1 lớp abstracfacde duuy nhất để định nghĩa các phương thức dấu nhau của các lớp.



2.5 Clean and build /deploy ejb modul

Chuột phải vào ejb modul chọn clean and build

Lean and build xong thì chon deploy

3. Ví dụ ứng dụng hiển thị danh sách thông tin các quyển sách get full book

name	author	publisher	publishYear	category	quantity	price	select
toan cao cap	tran van ha	NXB giao duc	1998	khoa hoc tu nhien	27	50000	add cart
So so	Vu trong phung	NXB giao duc	1990	van hoc nghe thuat	9	40000	add cart

3.1 Tao servlet có tên là doBook

- Khai báo biến bookfacelocal có annonation @EJB
- 🖶 Gọi đến hàm findAll() đã được định nghĩa sẵn.
- ↓ Lưu danh sách lấy được vào session và chuyển đến trang jsp để hiển thi

```
package controller;
import java.io.IOException;
import java.io.PrintWriter;
import javax.servlet.ServletException;
import javax.servlet.annotation.WebServlet;
import javax.servlet.http.HttpServlet;
import javax.servlet.http.HttpServletRequest;
import javax.servlet.http.HttpServletResponse:
import entity.*;
import java.util.ArrayList;
import java.util.List;
import javax.ejb.EJB;
import javax.servlet.http.HttpSession;
import sessionBean.*;
@WebServlet(name = "doBook", urlPatterns = {"/doBook"})
public class doBook extends HttpServlet {
  @EJB
  BookFacadeLocal bookDAO:
  protected void processRequest(HttpServletRequest request,
HttpServletResponse response)
       throws ServletException, IOException {
     response.setContentType("text/html;charset=UTF-8");
    getFullBook(request, response);
  }
  private void getFullBook(HttpServletRequest request, HttpServletResponse
response)
       throws ServletException, IOException {
    HttpSession session = request.getSession():
    session.setAttribute("lisBooks", bookDAO.findAll());
    response.sendRedirect("listBook.jsp");
  }
  @Override
  protected void doGet(HttpServletReguest reguest, HttpServletResponse
response)
       throws ServletException, IOException {
    processRequest(request, response);
  }
  @Override
  protected void doPost(HttpServletRequest request, HttpServletResponse
response)
```

```
throws ServletException, IOException {
    processRequest(request, response);
  @Override
  public String getServletInfo() {
    return "Short description";
 }// </editor-fold>
}
3.2 Tao file jsp listbook hiển thị danh sách sách lấy được
<@page import="entity.*"%>
<%@page import="java.util.List"%>
<%@page contentType="text/html" pageEncoding="UTF-8"%>
<!DOCTYPE html>
<html>
  <head>
    <meta http-equiv="Content-Type" content="text/html; charset=UTF-8">
    <title>JSP Page</title>
  </head>
  <body>
    <h1>get full book</h1>
    name
        author
        publisher
        publishYear
        category
        quantity
        price
        select
      <%
        List<Book> lisBooks = (List<Book>) session.getAttribute("lisBooks");
        for (int i = 0; i < lisBooks.size(); i++) {
      %>
      <%=lisBooks.get(i).getName()%>
        <%=lisBooks.get(i).getAuthor()%>
        <%=lisBooks.get(i).getPublisher()%>
        <%=lisBooks.get(i).getPublishYear()%>
        <%=lisBooks.get(i).getIdCategory().getName()%>
        <%=lisBooks.get(i).getQuantity()%>
        <%=lisBooks.get(i).getPrice()%>
        <a href="doCart?index=<%=i%>">add cart</a>
      <%
        }
```

```
%>
</body>
</html>
```

4. Ví dụ ứng dụng tạo cart

4.1 Tao 1 interface CartBeanLocal trong package sessionbean

Sau khi có danh sách các quyển sách trong kho hiện lên trang listBook.jsp

Thì ta chon addcart.

```
package sessionBean;
import entity.Book;
import entity.BookDetail;
import java.util.ArrayList;
import javax.ejb.Local;
@Local
public interface CartBeanLocal {
    void addBookToCart(Book book);
    ArrayList<BookDetail> getCart();
    void removeBookInCart(int index);
}
```

4.2 Tạo 1 CartBean implement từ CartBeanLocal để đĩnh nghĩa các phương thức

- ♣ Vì cart phải duy trì trạng thái của client bên phiá server lên phải để trạng thái của cartbean là @stateful
- Cartbean sẽ chứa 1 list các bookdetail của khách hàng tương ứng
- ♣ Phương thức addBookToCart() để thêm 1 quyển sách vào cart
- Nếu cart =null thì cartbean sẽ gọi đến hàm khởi tạo init(),sau đó thêm bookdetail vào
- Nếu cart!=null mà quyển sách này đã có trong cart thì ta thay cộng số lượng quyển sách này thêm 1
- Nếu quyển sách này chưa có thì thêm bookdetail với số lượng ban đầu là 1 quyển

package sessionBean;

```
import entity. Book;
import entity.BookDetail;
import java.util.ArrayList;
import javax.annotation.PostConstruct;
import javax.ejb.Stateful;
@Stateful
public class CartBean implements CartBeanLocal {
  ArrayList<BookDetail> lisBooks;
  @PostConstruct
  void init() {
     lisBooks = new ArrayList<BookDetail>();
  @Override
  public void addBookToCart(Book book) {
     for (int i = 0; i < lisBooks.size(); i++) {
       if (lisBooks.get(i).getIdBook().getId() == book.getId()) {
          lisBooks.get(i).setQuantity(lisBooks.get(i).getQuantity() + 1);
          return;
       }
     BookDetail bd = new BookDetail();
     bd.setIdBook(book);
     bd.setPrice(book.getPrice());
     bd.setQuantity(1):
     lisBooks.add(bd);
  }
  @Override
  public ArrayList<BookDetail> getCart() {
     return lisBooks;
  }
  @Override
  public void removeBookInCart(int index) {
     lisBooks.remove(index);
  }
}
```

5. Ứng dụng cập nhật số lượng sách

Trong trường hợp này thì không có sẵn phương thức nào định nghĩa để làm chức năng này.

Cách làm

5.1 Viết câu truy vấn

Viết câu truy vấn vào lớp thực thể Book như sau

```
@Entity
@Table(name = "Book")
@XmlRootElement
@NamedQuery(name="Book.updateQuantity", query="update Book b set b.quantity=:quantity where b.id=:id"),
   @NamedQuery(name = "Book.findAll", query = "SELECT b FROM Book b"),
   @NamedQuery(name = "Book.findById", query = "SELECT b FROM Book b WHERE b.id = :id"),
   @NamedQuery(name = "Book.findByName", query = "SELECT b FROM Book b WHERE b.name = :name"),
   @NamedQuery(name = "Book.findByAuthor", query = "SELECT b FROM Book b WHERE b.author = :author"),
   @NamedQuery(name = "Book.findByPublisher", query = "SELECT b FROM Book b WHERE b.publisher = :publisher"),
   @NamedQuery(name = "Book.findByPublishYear", query = "SELECT b FROM Book b WHERE b.publishYear = :publishYear"),
   @NamedQuery(name = "Book.findByQuantity", query = "SELECT b FROM Book b WHERE b.quantity = :quantity"),
   @NamedQuery(name = "Book.findByPrice", query = "SELECT b FROM Book b WHERE b .price = :price")})
public class Book implements Serializable {
   private static final long serialVersionUID = 1L;
   @Id
   @Basic(optional = false)
   @NotNull
```

Trong đó cấu trúc:

@NamedQuery(name="Tên lớp.tên câu truy vấn",query="chi tiết câu truy vấn");

5.2 Thêm phương thức updateQuantity vào interface BookFacadeLocal

```
package sessionBean;
import entity.Book;
import java.util.List;
import javax.ejb.Local;
@Local
public interface BookFacadeLocal {
    void create(Book book);
    void edit(Book book);
    void remove(Book book);
    Book find(Object id);
    List<Book> findAll();
    List<Book> findRange(int[] range);
    int count();
    void updateQuantity(Object id,Object quantity);
}
```

5.3 Định nghĩa phương thức updateQuantity

```
package sessionBean;
import entity. Book;
import javax.ejb.Stateless;
import javax.persistence.EntityManager;
import javax.persistence.PersistenceContext;
@Stateless
public class BookFacade extends AbstractFacade<Book> implements
BookFacadeLocal {
  @PersistenceContext(unitName = "bookstore_v1-ejbPU")
  private EntityManager em;
  @Override
  protected EntityManager getEntityManager() {
     return em;
  }
  public BookFacade() {
     super(Book.class);
  public void updateQuantity(Object id, Object quantity) {
    javax.persistence.Query qr =
getEntityManager().createNamedQuery(Book.class.getSimpleName() +
".updateQuantity");
// truyền các đối số vào
    qr.setParameter("id", id);
    gr.setParameter("quantity", quantity);
    qr.executeUpdate();
  }
}
        Cú pháp
javax.persistence.Query qr = getEntityManager().createNamedQuery(Tên
lớp.class.getSimpleName() + ".tên câu truy vấn");
```